

Số: 41 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 5 năm 2017



## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển Thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020**

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020; Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Văn bản số 8410/BCT-TMĐT ngày 09/9/2016 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tại địa phương giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

#### **I. THỰC TRẠNG VÀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

##### **1. Tình hình thực hiện**

Sau 05 năm thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 12/11/2010 của UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2015, hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh đã có những bước phát triển phù hợp với xu hướng và tình hình phát triển thương mại chung của khu vực và cả nước. Nhận thức về vai trò, lợi ích của thương mại điện tử của các cơ quan, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp được nâng cao đáng kể. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh được quan tâm và triển khai ứng dụng rộng rãi, góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, quản lý và đặc biệt là phục vụ công tác cung cấp trực tuyến các dịch vụ hành chính công đạt mức độ phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính được các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh đặc biệt quan tâm, đẩy mạnh thực hiện. Trong đó, đã thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/7/2010. Đến nay, đã có 669 doanh nghiệp đã đăng ký thành công (ở mức độ 2). 100% các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành

phổ có mạng nội bộ (LAN), trên 90% cơ quan, đơn vị thực hiện trao đổi, tra cứu, khai thác thông tin trên môi trường mạng. Toàn tỉnh có 39 trang web riêng của các cơ quan, đoàn thể, sở, ban, ngành. Đặc biệt, tỉnh tiếp tục duy trì và phát triển Sàn Giao dịch Thương mại điện tử Tuyên Quang nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tuyên truyền, quảng bá về doanh nghiệp, về sản phẩm trên mạng Internet. Một số đơn vị, doanh nghiệp cũng đang triển khai xây dựng và phát triển các website bán hàng trực tuyến như: Bưu điện tỉnh, Siêu thị Tuyên Quang (thuộc Công ty CP Khoáng sản Tuyên Quang), Cửa hàng Đồng hồ Đức Chính...

Về cơ sở hạ tầng thông tin và mạng lưới viễn thông, trên địa bàn tỉnh hiện đang có 03 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet; 05 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thông tin di động. Bước đầu đã triển khai công nghệ FTTH (FTTx) (truy cập Internet tốc độ cao bằng cáp quang). Tổng số thuê bao Internet trên địa bàn tỉnh đến hết tháng 9/2016 là 32.749 thuê bao, trong đó số doanh nghiệp, hộ dân là 13.568 thuê bao.

Trong hoạt động cung cấp dịch vụ của hệ thống các ngân hàng trên địa bàn tỉnh, Ngân hàng nhà nước và các ngân hàng thương mại đã đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng ứng dụng công nghệ thanh toán điện tử, sử dụng có hiệu quả hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng và hệ thống thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng, lắp đặt máy giao dịch tự động ATM và các trang thiết bị phục vụ thanh toán khác. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai các dịch vụ như: Vốn tin tài khoản, tra cứu số dư, chuyển khoản, rút tiền qua thẻ, thực hiện các giao dịch tài chính trực tuyến, thanh toán hóa đơn tiền điện, truyền hình cáp, viễn thông... các dịch vụ E-mobile Banking cho điện thoại, các dịch vụ trả lương qua thẻ, internet banking... Đến thời điểm tháng 10/2016, trên toàn tỉnh đã có 46 máy ATM, 82 máy POS, số lượng thẻ do 06 ngân hàng thương mại của tỉnh đã phát hành là 153.846 thẻ, đã có 654/981 cơ quan, đơn vị thực hiện trả lương qua thẻ (đạt 68%), 6/6 ngân hàng thương mại đã triển khai dịch vụ thuế điện tử.

Trong hoạt động khai thuế và nộp thuế điện tử trên địa bàn tỉnh, đã có 1.115 doanh nghiệp và chi nhánh doanh nghiệp đăng ký khai thuế qua mạng; 1.047 doanh nghiệp đã đăng ký nộp thuế điện tử thành công.

Trong lĩnh vực hải quan, Chi cục Hải quan Tuyên Quang cũng đã thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên hệ thống thông quan tự động (VNACCS/VCIS) được kết nối với hệ thống công nghệ thông tin trong các hoạt động về hải quan và thực hiện đầy đủ cơ chế hải quan một cửa quốc gia và một cửa khu vực ASEAN.

## **2. Hạn chế và nguyên nhân**

Mặc dù thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh đã phát triển đạt được những kết quả tích cực nhưng trong triển khai vẫn còn ở mức nhỏ, sơ khai, sự hỗ trợ,

tạo điều kiện để thương mại điện tử phát triển còn hạn chế, đặc biệt là việc ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Theo đánh giá của Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM), chỉ số thương mại điện tử của Tuyên Quang năm 2015 đứng thứ 59/63 tỉnh, thành phố, trong đó: Chỉ số về giao dịch G2B (Chính phủ với doanh nghiệp) đứng thứ 45/63. Chỉ số về giao dịch B2C (doanh nghiệp với người tiêu dùng) đứng thứ 54/63. Chỉ số về nguồn nhân lực và hạ tầng công nghệ thông tin thương mại điện tử đứng thứ 50/63. Chỉ số về giao dịch B2B (doanh nghiệp với doanh nghiệp) đứng thứ 61/63.

Nguyên nhân chủ yếu là do phần lớn các doanh nghiệp trong tỉnh là doanh nghiệp vừa và nhỏ, nguồn vốn ít, nguồn nhân lực chưa đủ mạnh nên việc triển khai ứng dụng thương mại điện tử còn chậm, nhận thức về lợi ích do thương mại điện tử đem lại, độ tin cậy, tính pháp lý của các giao dịch điện tử chưa cao, còn bị ảnh hưởng của tâm lý, thói quen mua hàng truyền thống, công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp về công nghệ thông tin, về thương mại điện tử còn ít đó là những cản trở để thương mại điện tử chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới và hội nhập quốc tế.

Từ các vấn đề trên cho thấy xây dựng Chương trình Phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020 là rất cần thiết, qua đó giúp các cấp, các ngành cũng như các doanh nghiệp trong tỉnh từng bước nâng cao hiệu quả trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, từng bước hội nhập vững chắc với thương mại điện tử trong nước và thế giới.

## **II. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

1.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, người dân và cơ quan quản lý nhà nước về vai trò, ý nghĩa thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh phục vụ đời sống. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giúp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử.

1.2. Phát triển, ứng dụng thương mại điện tử đáp ứng tốc độ phát triển chung của cả nước, góp phần đưa kinh tế của tỉnh hội nhập nhanh chóng và sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo mục tiêu của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

1.3. Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tiếp cận, ứng dụng và triển khai hoạt động thương mại điện tử, qua đó tiết kiệm thời gian, chi phí giao dịch, tuyên truyền, quảng bá dịch vụ, sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng thị trường nội địa và tăng cường khả năng tiếp cận thị trường quốc tế.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Các mục tiêu cần đạt được vào năm 2020:

## **2.1. Về hạ tầng thương mại điện tử**

a. Xây dựng hệ thống thanh toán điện tử của tỉnh phù hợp với hệ thống thanh toán thương mại điện tử quốc gia. Phát triển các tiện ích tích hợp thanh toán điện tử để sử dụng rộng rãi cho các mô hình thương mại điện tử: doanh nghiệp - người tiêu dùng (B2C), doanh nghiệp - doanh nghiệp (B2B), chính phủ - người dân (G2C), chính phủ - doanh nghiệp (G2B).

b. Xây dựng mạng lưới dịch vụ vận chuyển, giao nhận và hoàn tất đơn hàng cho thương mại điện tử bao phủ trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, từng bước mở rộng ra khu vực các huyện trên địa bàn tỉnh.

c. Đảm bảo an toàn, an ninh cho thương mại điện tử, thiết lập các hệ thống quản lý, giám sát giao dịch thương mại điện tử; đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử và chứng thực chứng từ điện tử; triển khai các cơ chế giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong thương mại điện tử theo quy định pháp luật.

d. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp và tổ chức trong tỉnh.

## **2.2. Về quy mô thị trường thương mại điện tử**

a. 15 % dân số tham gia mua sắm trực tuyến, với giá trị mua hàng trực tuyến đạt trung bình khoảng 175 USD/người/năm;

b. Thương mại điện tử phát triển nhanh, phục vụ thiết thực hoạt động xuất nhập khẩu. Giao dịch thương mại điện tử B2B chiếm ít nhất 10% kim ngạch xuất nhập khẩu vào năm 2020.

## **2.3. Về ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp**

a. 20% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật thường xuyên thông tin giới thiệu và bán sản phẩm của doanh nghiệp;

b. 50% doanh nghiệp thực hiện đặt hàng hoặc nhận đơn đặt hàng thông qua các ứng dụng thương mại điện tử;

c. 50% các siêu thị có website thương mại điện tử; 100% các siêu thị, trung tâm mua sắm có thiết bị chấp nhận thẻ thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

d. 70% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán hóa đơn của các cá nhân, hộ gia đình qua các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt;

đ. 30% cá nhân, hộ gia đình thành phố, thị trấn trong tỉnh có sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong mua sắm, tiêu dùng;

## **2.4. Về ứng dụng thương mại điện tử trong cơ quan nhà nước**

a. 100% cán bộ quản lý nhà nước biết đến lợi ích của thương mại điện tử;

b. 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện quản lý văn bản trên môi trường mạng, đồng thời triển khai áp dụng đến cấp xã; 80% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử;

c. 30% dịch vụ công liên quan tới thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến mức độ 4 vào năm 2020;

d. 100% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 95% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng;

đ. Tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 20%; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 10%;

e. Kết nối đầy đủ Cơ chế một cửa Asean và sẵn sàng kết nối trao đổi thông tin với các đối tác thương mại ngoài Asean để tạo thuận lợi cho hàng hóa xuất khẩu của tỉnh và tăng cường kiểm soát đối với hàng nhập khẩu.

### **3. Phương hướng, nhiệm vụ**

3.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về lợi ích của ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và các kiến thức pháp luật về thương mại điện tử cho các doanh nghiệp, cơ quan và người dân.

3.2. Tổ chức các hội thảo, hội nghị, các lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho cán bộ quản lý của các tổ chức, cá nhân và các đơn vị sản xuất kinh doanh.

3.3. Tăng cường hợp tác, liên kết với các cơ quan, tổ chức như: Cục Thương mại điện tử - Bộ Công Thương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam... để tổ chức các chương trình hỗ trợ về phương pháp, kỹ thuật cho các doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp quảng bá, tiếp thị, giới thiệu thông tin sản phẩm, hình ảnh doanh nghiệp trên Internet.

3.4. Tích cực tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức, chủ động triển khai các chương trình hợp tác, trao đổi học tập kinh nghiệm phát triển thương mại điện tử với các tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế.

3.5. Tiếp tục duy trì và phát triển Sàn Thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang để hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong hoạt động xúc tiến thương mại.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI**

### **1. Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức**

Tăng cường tuyên truyền về thương mại điện tử cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và cá nhân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, ấn phẩm, sổ tay, tập gấp, tờ rơi...; tham gia đề cử, giới thiệu, biểu dương các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân điển hình trong đầu tư phát triển và ứng dụng thương

mại điện tử có hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh trên các báo, đài trung ương và địa phương.

## **2. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực về thương mại điện tử**

2.1. Trong giai đoạn 2017 - 2020 sẽ tổ chức 04 lớp học tập trung, mỗi năm 01 lớp, quy mô từ 50 - 70 người/lớp học.

2.2. Đối tượng: Cán bộ nhân viên các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, các tổ chức kinh tế; cán bộ quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý và ứng dụng thương mại điện tử.

2.3. Nội dung: Giới thiệu tổng quan về thương mại điện tử; phổ biến pháp luật về thương mại điện tử; các xu hướng, mô hình phát triển thương mại trong nước và quốc tế; các kỹ năng ứng dụng về công nghệ thông tin và thương mại điện tử.

## **3. Tổ chức hội thảo, hội nghị về thương mại điện tử**

3.1. Tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị nhằm đánh giá thực trạng ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, trao đổi kinh nghiệm, phản ánh các khó khăn, vướng mắc, nghe ý kiến của các chuyên gia và bàn giải pháp phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn đến năm 2020.

3.2. Số lượng tham gia: 60 - 80 đại biểu/hội thảo, hội nghị.

3.3. Đối tượng: Đại diện các cấp, các ngành Trung ương, địa phương, Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam và các doanh nghiệp trên địa bàn.

## **4. Hoạt động hợp tác phát triển thương mại điện tử**

4.1. Tổ chức đoàn tham quan và học hỏi kinh nghiệm của các tỉnh bạn về việc triển khai ứng dụng thương mại điện tử.

4.2. Tham gia các chương trình hội thảo, hội nghị thương mại điện tử do các Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh bạn tổ chức.

4.3. Đối tượng: Lãnh đạo, cán bộ các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động quản lý và ứng dụng thương mại điện tử.

## **5. Các hoạt động hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử**

5.1. Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia Cổng thương mại điện tử Quốc gia ECVN và các sàn giao dịch thương mại điện tử khác nhằm quảng bá thương hiệu sản phẩm và khai thác các cơ hội kinh doanh cho doanh nghiệp.

a) Mục tiêu: mỗi năm có 25 - 30 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử.

b) Hoạt động triển khai cụ thể:

+ Tuyên truyền thông tin và tổ chức Hội nghị giới thiệu về các sàn giao dịch thương mại điện tử uy tín, vận động doanh nghiệp tham gia; tổ chức điều tra, thu thập thông tin của đơn vị đăng ký tham gia.

+ Đào tạo kỹ năng quản trị gian hàng trực tuyến và hướng dẫn thực hành cho các đơn vị đăng ký tham gia.

+ Hỗ trợ tiến hành các thủ tục cần thiết để đưa các doanh nghiệp tham gia các sàn thương mại điện tử. Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác thông qua việc khai thác các cơ hội giao thương hàng ngày.

c) Đối tượng được hỗ trợ: Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, hoạt động xuất khẩu chủ chốt của tỉnh và các doanh nghiệp có nhu cầu khác.

5.2. Hỗ trợ xây dựng các Website thương mại điện tử cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh:

Phối hợp với Trung tâm thương mại điện tử (ECOMVIET) - Cục Thương mại điện tử và các đơn vị liên quan để tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật xây dựng một số Website thương mại điện tử cho doanh nghiệp, ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp mũi nhọn, hoạt động xuất khẩu quan trọng của tỉnh.

5.3. Duy trì, phát triển Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang.

Hàng năm, có kế hoạch bảo trì, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử với các tính năng hiện đại nhằm hỗ trợ giới thiệu, quảng bá hàng hóa, dịch vụ của tỉnh tới các đối tác và bạn hàng trong nước và quốc tế qua mạng internet; hỗ trợ doanh nghiệp tìm hiểu thông tin về thị trường, pháp luật và tập quán thương mại, tìm kiếm đối tác, bạn hàng và tiến hành đàm phán hợp đồng qua sàn giao dịch thương mại; cung cấp thông tin và tư vấn cho doanh nghiệp về các văn bản, chính sách, các quy định và tạo diễn đàn cho các doanh nghiệp có điều kiện trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, kêu gọi đầu tư, hợp tác sản xuất kinh doanh. Đến năm 2020 Sàn giao dịch phải có tính năng đặt hàng và mua bán trực tuyến; hệ thống bảo mật, chứng nhận đảm bảo, chữ ký, dấu điện tử..., được xây dựng và phát triển theo kịp trình độ phát triển chung của thương mại điện tử cả nước.

## **6. Phát triển và ứng dụng công nghệ mới trong thương mại điện tử**

- Khuyến khích, tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp bằng các mô hình kinh doanh thương mại điện tử mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến;

- Khuyến khích khai thác, phát triển các ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động; nghiên cứu, chuyển giao công nghệ phục vụ việc đảm bảo an toàn, an ninh cho hoạt động thương mại điện tử.

## **7. Huy động nguồn lực trong tỉnh cho phát triển thương mại điện tử**

- Phát triển thương mại điện tử trên cơ sở huy động các nguồn lực của toàn xã hội, đặc biệt là nguồn huy động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực; tập trung hỗ trợ đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử giữa các doanh nghiệp; xây dựng kế

hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của từng doanh nghiệp. Các doanh nghiệp chủ động thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống máy tính kết nối Internet, kết nối mạng nội bộ và xây dựng website của doanh nghiệp.

- Các ngân hàng và tổ chức tín dụng đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ mới và các loại hình dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là dịch vụ thanh toán điện tử: Tiền điện, tiền nước, điện thoại, tiền lương...;

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước của tỉnh và các nguồn hợp pháp khác. Hàng năm căn cứ vào nội dung của Kế hoạch này, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các đề án, kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định

- Vận động các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tích cực đầu tư mua sắm trang thiết bị, chủ động ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tiếp tục quan tâm lồng ghép nguồn kinh phí để đầu tư phát triển công nghệ thông tin hỗ trợ thương mại điện tử.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Công Thương:**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các nội dung, chương trình trong Kế hoạch này.

- Lập Kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được giao trong kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử, tập trung kiểm tra, kiểm soát hoạt động thương mại điện tử về hàng hóa, giá cả, chất lượng, các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương về kết quả thực hiện và đề xuất những giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Tổng hợp cân đối, lồng ghép các nguồn lực, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh với kế hoạch phát triển Thương mại điện tử hàng năm. Phối hợp với Sở Công Thương và các ngành liên quan hàng năm rà soát báo cáo UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn (nếu có) tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại điện tử. Thẩm định, trình UBND tỉnh về các dự án, chương trình phục vụ phát triển Thương mại điện tử của tỉnh theo quy định. Phối hợp với Sở



Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **3. Sở Tài chính:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh để đảm bảo kinh phí hàng năm cho việc thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Tham mưu cho UBND tỉnh lồng ghép Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020 với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin của tỉnh; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2015-2016 định hướng đến năm 2020; phối hợp với Sở Công Thương trong việc phổ biến, tuyên truyền về thương mại điện tử, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển thương mại điện tử, đào tạo các kỹ năng tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, thương mại điện tử; chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phục vụ thương mại điện tử thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các giao dịch điện tử.

**5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Phối hợp với các sở ngành liên quan ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá và xây dựng thương hiệu cho hàng nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

**6. Sở Khoa học và Công nghệ:** Phối hợp với Sở Công Thương và các sở ngành chức năng có liên quan triển khai đồng bộ kế hoạch với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông gắn với Kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh.

**7. Công an tỉnh:** Phối hợp với các sở, ngành chức năng đẩy mạnh ứng dụng phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an toàn, an ninh trong thương mại điện tử.

### **8. Ngân hàng Nhà nước tỉnh:**

Chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch này; Khuyến khích các ngân hàng đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy mạnh ứng

dụng các hệ thống thanh toán điện tử đáp ứng được nhu cầu phát triển của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

### **9. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh**

Bộ trí cán bộ chuyên trách theo dõi, tổng hợp và quản trị Sàn giao dịch thương mại điện tử Tuyên Quang. Thực hiện quản lý và khai thác có hiệu quả Sàn Giao dịch Thương mại điện tử Tuyên Quang đáp ứng được mục tiêu, nhiệm vụ đã đặt ra tại Kế hoạch này.

### **10. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:**

Phối hợp với Sở Công Thương, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về thương mại điện tử, vai trò, lợi ích của internet trong đời sống nhân dân, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, các điển hình thành công trong ứng dụng thương mại điện tử đến các cơ quan, đơn vị, người dân và các doanh nghiệp.

### **11. Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hội Doanh nhân trẻ:**

Vận động các doanh nghiệp thành viên tích cực cộng tác, tham gia các chương trình, dự án phát triển thương mại điện tử của cơ quan nhà nước, đồng thời chủ động nghiên cứu, triển khai ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

### **12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các sở, ngành khác có liên quan:**

Căn cứ nội dung phát triển Thương mại điện tử đã được phê duyệt, phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện. Chủ động triển khai các hoạt động tuyên truyền, đào tạo kiến thức về thương mại điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

*Nơi nhận:* 

- Bộ Công thương;
- Bộ TTTT;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội DN nhỏ và vừa;
- Hội Doanh nhân trẻ;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- CV: TH, TC, CN, CNTT;
- Lưu VT (Vc 20b).

(Báo  
cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Thực**